

Số: 06/2020/QĐST-DS

Ngày: 15/7/2020

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Chủ tọa phiên họp:* Bà Vũ Thị Hà - Thẩm phán
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Nhiệm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST - DS ngày 07 tháng 02 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số 02/2020/QĐ-ST ngày 02 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên họp số 02/2020/QĐST-DS ngày 07/7/2020.

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Chị Cao Thị Minh N, sinh năm 1982; ĐKKHKT và cư trú: Số 229 Hoàng L, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:** Bà Phạm Thị L, sinh ngày 20/12/1953; Nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng (*nay là số 299 Hoàng L, khu 2, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương*).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Cao Thị Kiều Tr, sinh năm 1977; ĐKKHKT và cư trú tại: Số nhà 89 phố Trần Đại N, Khu 10, phường Tân B, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có mặt).

+ Chị Cao Thị Thanh H, sinh năm 1980.

+ Chị Cao Thị Tố Q- sinh năm 1984.

Đều có nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng (*nay là số 299 Hoàng L, khu 2, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương*)

- Người làm chứng:

+ Ông Cao Minh K, sinh năm 1952

Địa chỉ: Số 229 Hoàng L, khu 17, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương (có mặt).

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn Minh T, xã Cẩm L (nay là xã Đồng C), huyện Kim T, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu và quá trình tố tụng, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Cao Thị Minh N trình bày:

Bố mẹ chị là ông Cao Minh K- sinh năm 1952 và bà Phạm Thị L- sinh năm 1953 kết hôn năm 1977 và sinh được 04 người con gồm: Cao Thị Kiều Tr- sinh năm 1977; Cao Thị Thanh H- sinh năm 1980; Cao Thị Minh N- sinh năm 1982; Cao Thị Tố Q- sinh năm 1984. Vì cuộc sống chung không hòa hợp nên bố mẹ chị đã làm thủ ly hôn và được Tòa án nhân dân thị xã Hải Dương (*nay là Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương*) cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 33 ngày 18/9/1991. Theo quyết định của Tòa án thì bố chị là ông K trực tiếp nuôi dưỡng chị và chị Tr; mẹ chị là bà L trực tiếp nuôi dưỡng chị H và chị Q. Sau khi ly hôn, bố mẹ và các con vẫn tiếp tục sinh sống tại nhà đất số 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương (*nay là số 299 Hoàng L, khu 17, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương*). Bà L trước đây là cán bộ của xí nghiệp in Hải Hưng nhưng đã nghỉ mất sức từ năm 1989 và được hưởng chế độ bảo hiểm do Bảo hiểm tỉnh chi trả. Năm 1993 (*chị không nhớ ngày, tháng cụ thể*) bà L cùng chị H, chị Q đi khỏi địa phương cho đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm, đăng thông báo công khai nhưng không có kết quả. Trước khi đi, bà L, chị H, chị Q không nói gì với chị và gia đình, sau này họ cũng không liên lạc nên chị không biết lý do họ bỏ đi, đi đâu và làm gì. Thời điểm bỏ đi thì sức khỏe thể chất và tinh thần của bà L hoàn toàn bình thường.

Về ngày, tháng, năm sinh của bà L: Chị xác nhận bà Phạm Thị L sinh ngày 20/12/1953 là chính xác, ngày, tháng năm sinh khác là nhầm lẫn.

Về nơi cư trú cuối cùng của bà L: Bà L, ông K và các chị em chị đều chung sống ở một địa chỉ cho đến khi bà L đi biệt tích, không thay đổi về địa chỉ chỗ ở. Tuy nhiên do điều chỉnh địa giới hành chính nên địa chỉ này bị thay đổi. Cụ thể trước đây là địa chỉ số 151 Lò mổ, Cầu Cát, Trần Phú, thị xã Hải Dương, sau đó thay đổi là số 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương và nay tiếp tục thay đổi là số 229 Hoàng L, khu 17, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Bà Phạm Thị L là con đẻ của cụ Đỗ Thị Ng, còn cụ Phạm Văn H1 là cha đẻ của bà L. Khi bà L còn chung sống với ông K và các con thì bà L chưa bao giờ nói chuyện về bố đẻ của bà L là ai. Nên chị và gia đình không rõ bố đẻ bà L là ai, ở đâu và hiện nay còn sống hay đã chết. Cụ H1 và cụ Ng có 1 con chung là bà Phạm Thị Th- sinh năm 1962 (hiện cư trú tại xã Cẩm L (nay là Đồng C), huyện Kim T, tỉnh Hải Dương). Bà Th là chị em cùng mẹ khác cha với bà L. Người thân thích của bà L ở xã Đồng C hiện chỉ còn bà Phạm Thị Th, bố mẹ và cô dì chú bác ruột của bà L đều đã chết từ lâu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Tr nhất trí với quan điểm và yêu cầu của chị N là tuyên bố bà Phạm Thị L là đã chết.

Những người làm chứng là ông K và bà Th đều xác nhận bà L đi biệt tích từ năm 1993 cho đến nay, không có thông tin liên lạc với gia đình.

Tại phiên họp:

Chị N, chị Tr và ông K giữ nguyên yêu cầu và các quan điểm đã trình bày với Tòa án, xác định bà L có ngày, tháng, năm sinh như tờ khai chứng minh nhân dân tại cơ quan công an là chính xác. Thời điểm bà L biệt tích là năm 1993, ngày tháng cụ thể không nhớ. Cha đẻ của bà L không rõ là ai, ở đâu. Về chế độ nhận bảo hiểm của bà L, gia đình chưa ai nhận thay bao giờ và không có ý kiến thắc mắc gì về nhận chế độ bảo hiểm của bà L.

Đại diện VKSND thành phố Hải Dương xác định Thẩm phán, Thư ký phiên họp, các đương sự đã tuân theo và chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự. Áp dụng các Điều 367, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Cao Thị Minh N: Tuyên bố bà Phạm Thị L đã chết kể từ ngày 15/7/2020; buộc chị N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Cao Thị Minh N yêu cầu tuyên bố bà Phạm Thị L là đã chết. Bà L có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ: Số nhà 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng (*nay là số 299 Hoàng L, khu 2, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương*) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Hải Dương theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Căn cứ lời khai của đương sự, kết quả xác minh các cơ quan có thẩm quyền có đủ căn cứ xác định lý lịch của người bị tuyên bố là đã chết là: bà Phạm Thị L, sinh ngày 20/12/1953, quê quán ở xã Cẩm L, huyện Kim T, tỉnh Hải Dương, có mẹ đẻ là Đỗ Thị Ng và cha dượng là Phạm Văn H1 (bố đẻ không rõ), có em gái là Phạm Thị Thanh, có chồng là Cao Minh K (đã ly hôn) và có 04 con là Cao Thị Kiều Tr, Cao Thị Thanh H, Cao Thị Minh N, Cao Thị Tố Q. Nơi cư trú cuối cùng trước khi bà L biệt tích là: Số nhà 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng (*nay là số 299 Hoàng L, khu 2, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương*). Hiện bà L không có thông tin xuất, nhập cảnh.

Đại diện khu dân cư nơi bà L sinh sống trước khi bỏ đi, Công an phường và UBND phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương đều xác nhận bà Phạm Thị L cùng 02 người con gái là Cao Thị Tố Q và chị Cao Thị Thanh H đã đi khỏi địa phương và không sinh sống tại địa phương từ năm 1993, đến nay không xác định được bà L và 02 con gái ở đâu, làm gì. UBND xã Cẩm L (nay là xã Đồng C), huyện Kim T, tỉnh Hải Dương xác định từ năm 1993 đến nay, bà L không sinh sống tại địa phương. Người thân duy nhất của bà L ở xã Đồng C là bà Phạm Thị Thanh cũng xác định từ năm 1993 cho đến nay, không có tin tức gì về bà L. Tháng 7/2019, gia đình bà L đã đăng tin tìm bà L trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng không có tin tức gì. Sau khi Tòa án thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm bà Phạm Thị L, đăng tin tìm kiếm trên Báo nhân dân và Đài tiếng nói Việt Nam 03 số liên tiếp, đăng trên cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hải Dương và Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, niêm yết tại nơi cư trú cuối cùng của bà L theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đến nay đã hơn 04 tháng kể ngày đăng, phát sóng thông báo đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức xác thực bà L là còn sống.

Từ những chứng cứ, nhận định nêu trên có cơ sở xác định bà Phạm Thị L đã biệt tích từ năm 1993 đến nay không có tin tức xác thực là còn sống. Theo điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự, Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp: *“Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”*. Tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định: *“... nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”*. Do đó thời điểm biết được tin tức cuối cùng của bà L được xác định là ngày 01/01/1994 và thời gian bà L biệt tích đến nay là hơn 26 năm. Vì vậy yêu cầu của chị N là có căn cứ được chấp nhận, tuyên bố bà Phạm Thị L là người đã chết.

Về thời điểm chết của bà Phạm Thị L được xác định kể từ ngày ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

[3]. Về lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 367, 370, 371, 372, 391, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Cao Thị Minh N.

Tuyên bố bà **Phạm Thị L**, sinh năm 1953, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 151, ngõ 153, khu 13, xã Thanh B, thị xã Hải Dương, tỉnh Hải Hưng (nay là số 229 Hoàng L, khu 2, phường Lê Thanh N, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương) **là đã chết**.

Ngày chết của bà Phạm Thị L được xác định là ngày ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự, **ngày 15 tháng 7 năm 2020**.

2. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị L đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của bà Phạm Thị L được giải quyết như đối với một người đã chết. Tài sản của bà Phạm Thị L được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí việc dân sự: Chị Cao Thị Minh N phải chịu 300.000đ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000đ mà chị đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2018/0000892 ngày 04/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương. (Chị N đã thi hành xong).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Lưu: HS, Tòa.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

VŨ THỊ HÀ

Số: 01/TB-TA

Tp. Hải Dương, ngày 16 tháng 7 năm 2020

**THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG
QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Do lỗi về chính tả trong Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2020/QĐST-DS ngày 15/7/2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, nên Tòa án thông báo sửa chữa, bổ sung Quyết định trên như sau:

Tại dòng thứ 19 từ dưới lên trên, trang 1 của Quyết định đã ghi: “... Quyết định hoãn phiên họp số **02/2020/QĐST-DS** ...”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “... Quyết định hoãn phiên họp số **30/2020/QĐST-DS** ...”./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hà